

Số: /QĐ-UBND

P.Trần Nhân Tông, ngày tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TRẦN NHÂN TÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đất đai số 31/2024/QH15, Luật nhà ở số 27/2023/QH15, Luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ Quy định về thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của nghị quyết số 254/2025/QH15 của quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Quyết định số 1938/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất của thành phố Chí Linh đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2026 của UBND thành phố Hải Phòng về việc ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn của số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH của Quốc hội; áp dụng trình tự, thủ tục hành chính về đất đai và một số nội dung liên quan trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Quyết định số 2670/QĐ-UBND, ngày 13/7/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về việc công bố thủ tục hành chính đặc thù mới ban hành lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Bảng giá đất lần đầu trên địa bàn thành phố;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 05/TTr-XD, NN&MT ngày 10 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép bà Nguyễn Thị Huyền, địa chỉ thường trú: TDP Độ Xá, phường Trần Nhân Tông, thành phố Hải Phòng được chuyển mục đích sử dụng 50,0 m² đất trồng cây lâu năm (CLN) tại tổ dân phố Độ Xá, phường Trần Nhân Tông, thành phố Hải Phòng sang mục đích đất ở (ODT) và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là giao đất có thu tiền sử dụng đất.

Vị trí, ranh giới thửa đất được xác định theo trích lục bản đồ địa chính tại thửa đất số 97, tờ bản đồ số 39, bản đồ địa chính phường Trần Nhân Tông, do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Chí Linh lập ngày 25 tháng 06 năm 2026.

Thời hạn sử dụng đất là: Lâu dài.

Miễn tiền sử dụng đất: Không. Hạn chế trong việc sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: Người sử dụng đất phải sử dụng đất đúng mục đích theo ranh giới đã được chuyển mục đích sử dụng đất, thực hiện xây dựng công trình theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường xác định giá đất để tính tiền sử dụng đất phải nộp.

2. Thuế cơ sở 10 thành phố Hải Phòng xác định tiền sử dụng đất phải nộp; hướng dẫn thực hiện giảm tiền sử dụng đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, chậm nộp, ghi nợ tiền sử dụng đất, đối với trường hợp miễn một số năm, theo dõi trường hợp miễn tiền sử dụng đất, phí, lệ phí... (nếu có); thông báo cho người được chuyển mục đích sử dụng đất... (nếu có); thu tiền sử dụng đất, phí, lệ phí... (nếu có).

3. Bà Nguyễn Thị Huyền chịu trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất; tiền đền bù nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (nếu có).

4. Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Chí Linh chỉnh lý hồ sơ địa chính, cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai và trả kết quả theo quy định.

5. Phòng Văn hoá – Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân phường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường, thủ trưởng các cơ quan chuyên môn và người sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2, Điều 3;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Lưu: VT; XDNNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Hưng

-
- ¹ Luật Xây dựng trong trường hợp phải tính chi phí xây dựng hạ tầng.
- ² Ghi rõ căn cứ để chuyển mục đích sử dụng đất.
- ³ Ghi theo loại đất trong giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất đã cấp, trường hợp không có giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất thì ghi theo giấy tờ khác có liên quan có thể hiện mục đích sử dụng đất đó
- ⁴ Ghi rõ hình thức sử dụng cụ thể: giao đất không thu tiền sử dụng đất (nếu tương ứng với trường hợp quy định tại Điều 118 Luật Đất đai) hoặc giao đất có thu tiền sử dụng đất (nếu tương ứng với trường hợp quy định tại Điều 119 Luật Đất đai) thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm (nếu tương ứng với trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120 Luật Đất đai) hoặc thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê (nếu tương ứng với trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 120 Luật Đất đai);
- ⁵ Ghi: đến ngày ... tháng ... năm ... đối với trường hợp sử dụng đất có thời hạn sau khi chuyển mục đích sử dụng đất ghi là ổn định lâu dài đối với trường hợp thời hạn sử dụng đất là ổn định lâu dài;
- ⁶ Ghi miễn toàn bộ tiền sử dụng đất/miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê đất;
- ⁷ Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh hoặc cấp xã.
- ⁸ Cơ quan xây dựng thành phố hoặc cấp xã.
- ⁹ Cơ quan thuế.
- ¹⁰ Cơ quan tài chính thành phố hoặc cấp xã.
- ¹¹ Người được chuyển mục đích sử dụng đất.
- ¹² Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.